

## TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

### VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	521.95	↓-2.61	-0.50%
KLGD (triệu ck)	67.99	↓-26.18	-27.80%
GTGD (tỷ đồng)	1,510.51	↓-150.41	-9.06%
Tổng cung (triệu ck)	53.63	↑0.00	0.00%
Tổng cầu (triệu ck)	64.04	↑0.00	0.00%

#### Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	12.07	↑9.18	317.18%
KL bán (triệu ck)	5.90	↓-1.29	-17.96%
Giá trị mua (tỷ đồng)	592.73	↑503.89	567.24%
Giá trị bán (tỷ đồng)	192.61	↓-10.71	-5.27%

### HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	65.49	↓-0.09	-0.14%
KLGD (triệu ck)	39.93	↓-12.88	-24.38%
GTGD (tỷ đồng)	344.39	↓-134.68	-28.11%
Tổng cung (triệu ck)	86.61	↓-20.83	-19.39%
Tổng cầu (triệu ck)	71.44	↓-6.84	-8.74%

#### Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	1.52	↑0.84	123.96%
KL bán (triệu ck)	1.57	↑0.18	12.97%
Giá trị mua (tỷ đồng)	15.55	↑9.19	144.41%
Giá trị bán (tỷ đồng)	17.21	↑0.83	5.07%

### Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

PVN 10	829.31	↓-9.31	↓	-1.11
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	1105.06	↓-14.04	↓	-1.25
PVN ALLSHARE	1143.15	↓-14.86	↓	-1.28
PVN ALLSHARE HNX	733.31	↓-3.93	↓	-0.53
PVN ALLSHARE HSX	1170.04	↓-15.81	↓	-1.33
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1292.75	↑2.9	↑	0.22
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1690.14	↓-35.21	↓	-2.04
PVN Tài Chính	611.68	↑5.17	↑	0.85
PVN Công Nghiệp	467.2	↓-7.84	↓	-1.65
PVN Dầu Khí	1006.58	↓-16.11	↓	-1.57
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	685.5	↑4.5	↑	0.66

### So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	521.95	↓-0.50%	↓-1.14%	↑ 49.13%
VN30-Index	581.20	↓-0.50%	↓-1.19%	↑ 50.85%
PVNAllshare HSX	1170.04	↓-1.33%	↓-2.54%	↑ 127.25%
HNX-Index	65.49	↓-0.17%	↓-0.14%	↑ 15.32%
HNX30-Index	125.79	↓-0.53%	↓-0.58%	↑ 25.79%
PVNAllshare HNX	733.31	↓-0.53%	↑0.25%	↑ 34.98%
PVNAllshare	1143.15	↓-1.28%	↓-2.29%	↑ 121.87%
PVN 10	829.31	↓-1.11%	↓-1.17%	↑ 25.90%

### Nhận định thị trường:

Phiên hôm nay khối ngoại giảm mạnh lượng giao dịch khớp lệnh trên HSX. Khối lượng mua vào và bán ra khá cân bằng nhau ở mức quanh 3,7 triệu đơn vị, trong khi đó toàn bộ giá trị mua ròng gần 500 tỷ đồng nằm ở giao dịch thỏa thuận 7 triệu cổ phiếu VIC.

Thị trường đã có sự dao động mạnh trong phiên và cuối cùng chốt phiên với tính chất điều chỉnh giảm nhẹ. Như chúng tôi đã nhận định, sức cầu cuối phiên đã giúp các chỉ số thu hẹp mức giảm và mức độ giảm khá nhẹ nhàng so với đợt tăng trước đó. Thanh khoản VN-Index giảm nhẹ xuống mức hơn 59 triệu cổ phiếu khớp lệnh và HNX-Index có hơn 38 triệu đơn vị cổ phiếu được khớp lệnh.

Xét diễn biến thị trường, phiên hôm nay có sự điều chỉnh trong nhóm cổ phiếu bluechips có yếu tố cơ bản tích cực. Nhóm này đã tăng mạnh trong thời gian qua và sự điều chỉnh kĩ thuật đang diễn ra trong 2 phiên gần đây. Tuy nhiên mức điều chỉnh không mạnh, thanh khoản thấp và áp lực bán ra không nhiều là những yếu tố tích cực cho thấy xu thế tăng có thể chưa kết thúc. Chúng tôi cho rằng sự điều chỉnh trên nhóm này có thể còn tiếp diễn trong ngắn hạn. Ngược lại, dòng tiền tham gia vào cổ phiếu nhóm pennies tiếp tục duy trì sự sôi động trong phiên hôm nay.

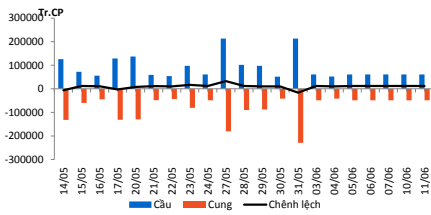
Về mặt kĩ thuật, chúng tôi nhấn mạnh vào dư mua lượng lớn cùng với sự phân kì giữa các công cụ dòng tiền như MFI so với sức giảm giá của thị trường (thể hiện qua RSI). Sự phân kì cho thấy dòng tiền tham gia ở các mức giá cao đột ngột suy yếu đi nhưng áp lực bán tương đối thấp, thường thể hiện tính chất điều chỉnh tích lũy trong xu thế tăng. Chúng tôi tiếp tục duy trì quan điểm về xu hướng tăng ngắn hạn của thị trường và cho rằng NĐT nên tận dụng các phiên điều chỉnh giảm để tích lũy và gia tăng tỷ lệ cổ phiếu trong danh mục.

Đối với nhóm cổ phiếu, NĐT dài hạn nên chờ đợi thêm vài phiên để có thể mua vào các cổ phiếu bluechips có yếu tố cơ bản tích cực với mức giá rẻ hơn. NĐT ngắn hạn nên xem xét trong nhóm cổ phiếu pennies, các doanh nghiệp có tiềm năng phục hồi mạnh trong KQKD (nhóm tài chính chứng khoán, nhóm dầu khí, xây dựng, thép, xi măng,...) và một số cổ phiếu được đưa thêm vào trong danh mục của các etfs.

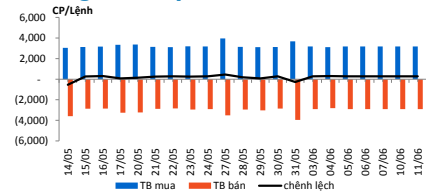
## TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

### Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

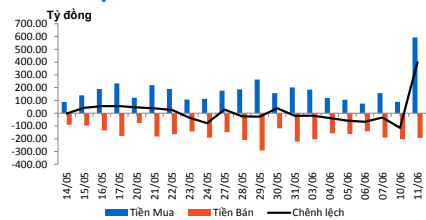
#### Cung cầu



#### Trung bình lệnh mua/bán

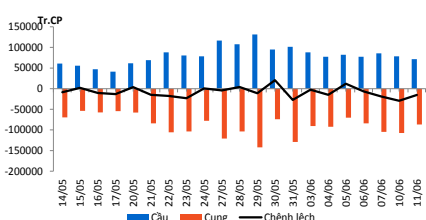


#### Giao dịch NĐTNN

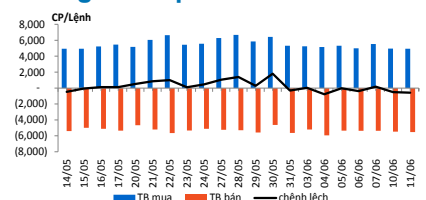


### Diễn biến sàn Hà Nội

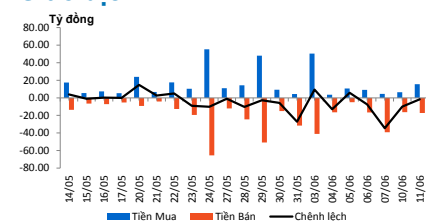
#### Cung cầu



#### Trung bình lệnh mua/bán



#### Giao dịch NĐTNN



Kết thúc đợt khớp lệnh định kỳ, VN-Index tăng 0.64 điểm tức 0.12% lên 525.2 điểm nhờ VNM, VIC, BVH, VCB đỡ giá.

CMX có phiên thứ 2 liên tiếp tăng trần, dư mua giá trần còn gần 400 ngàn đơn vị nhưng khối lượng khớp lệnh khá ít ỏi chưa đến 20 ngàn đơn vị.

Áp lực bán khá lớn nhưng bên mua không mạnh tay giải ngân khiến thanh khoản thị trường sụt giảm đáng kể so phiên liền trước. Song đà giảm không sâu vẫn là tín hiệu không quá tiêu cực.

Khoảng 10h45, lực cầu dè dặt vào lại thị trường giúp nhiều cổ phiếu lấy lại sắc xanh. VN-Index, HNX-Index cùng tăng điểm trở lại. Tuy nhiên, dưới áp lực bán còn lớn khiến hai chỉ số giằng co và chốt phiên sáng giảm nhẹ. VN-Index điều chỉnh 1.18 điểm tức 0.22% ngừng phiên sáng tại 523.38 điểm. Toàn sàn có 98 mã tăng giá và 88 mã giảm giá. Tổng khối lượng giao dịch đạt 39.38 triệu đơn vị, ứng với 673.72 tỷ đồng.

Kết phiên VN-Index giảm nhẹ 2.61 điểm, tương ứng 0.5% dừng giao dịch ở 521.95 điểm; HNX-Index cũng giảm nhẹ 0.1 điểm, tương ứng 0.15% xuống 65.49 điểm. Tổng thanh khoản trên cả hai sàn đạt gần 110 triệu đơn vị, tương ứng hơn 1,800 tỷ đồng.

VNM và BVH cùng tăng điểm cũng chỉ giúp cho VN-Index giảm nhẹ đà điều chỉnh. Chỉ nhóm Small-Cap là tăng nhẹ 0.08%, còn lại cả Large-Cap, Mid-Cap và Micro-Cap đều kết phiên giảm điểm.

Còn HNX-Index đỡ nhạt giảm 0.05 điểm (0.08%) tạm thời xuống 65.55 điểm. THV bị xả mạnh 1.3 triệu đơn vị giá sàn ngay khi mở cửa, giá hiện tại đã xuống mức 500 đồng. FLC tăng 4.3% và có khối lượng giao dịch lớn nhất sàn nhưng chỉ ở mức 400 ngàn đơn vị. Thanh khoản trên cả hai sàn đang duy trì ở mức thấp chỉ khoảng 4 triệu đơn vị sau 15 phút giao dịch, cho thấy tâm lý thận trọng dè dặt hơn của nhà đầu tư.

Đến 9h30, thị trường có vẻ sôi động hơn khi khối lượng giao dịch đạt 10 triệu đơn vị, chia đều cho cả hai sàn. Riêng sàn Hà Nội đã khởi sắc hơn, HNX-Index tìm lại sắc xanh nhờ ACB tăng 100 đồng và lượng mã tăng lớn hơn mã giảm tỷ lệ 42:33.

Phiên sáng diễn biến HNX-Index dường như ăn theo diễn biến của VN-Index, HNX-Index cũng không thể duy trì đà tăng được. Chốt phiên sáng HNX-Index giảm 0.15 điểm (0.23%) xuống 65.45 điểm. Độ rộng trên HNX nghiêng về tiêu cực với 81 mã giảm và 71 mã tăng, có đến 236 mã đứng giá. Thanh khoản toàn sàn đạt 22.72 triệu đơn vị, ứng với giá trị 196.85 tỷ đồng.

Diễn biến tăng giảm của các mã chủ chốt dẫn dắt vẫn rất phân hóa ACB, SHB, KLS, PVX, SHS, VGS tham chiếu; SCR, PVS, PVC giảm và VND, FLC, PSI, BVS, VCG tăng từ 100 đồng đến 500 đồng.

HNX-Index cũng giảm nhẹ 0.1 điểm, tương ứng 0.15% xuống 65.49 điểm. Tổng thanh khoản trên cả hai sàn đạt gần 110 triệu đơn vị, tương ứng hơn 1,800 tỷ đồng.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

### Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

### Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Tăng
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	Nắm giữ

### Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	540	****
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	490	**
Hỗ trợ 2	470	***
Hỗ trợ 3	400	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (\*) Yếu; (\*\*) Trung Bình; (\*\*\*) Mạnh; (\*\*\*\*) Rất mạnh

### Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

### Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Tăng
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	Nắm giữ

### Các ngưỡng quan trọng

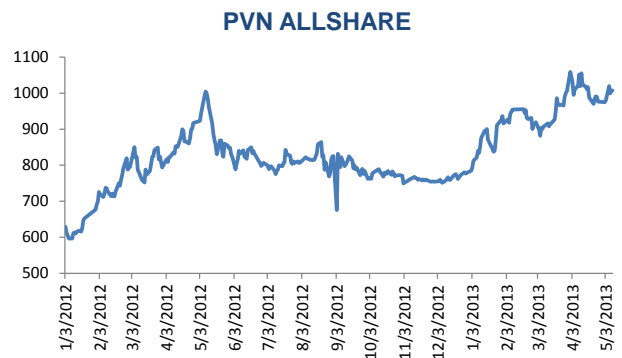
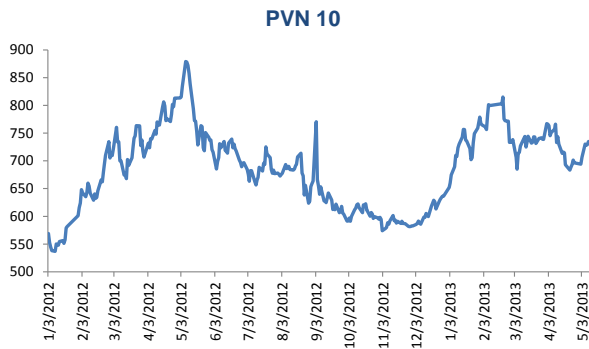
	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	67	**
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	59	**
Hỗ trợ 2	54	****
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (\*) Yếu; (\*\*) Trung Bình; (\*\*\*) Mạnh; (\*\*\*\*) Rất mạnh

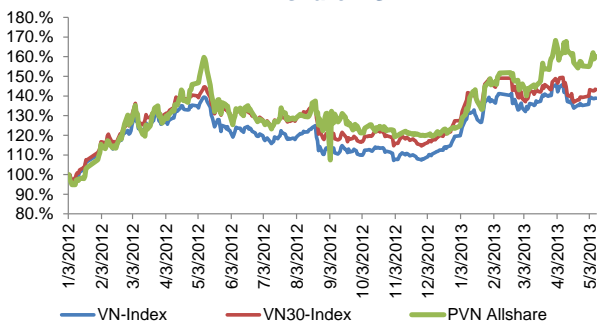
## DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

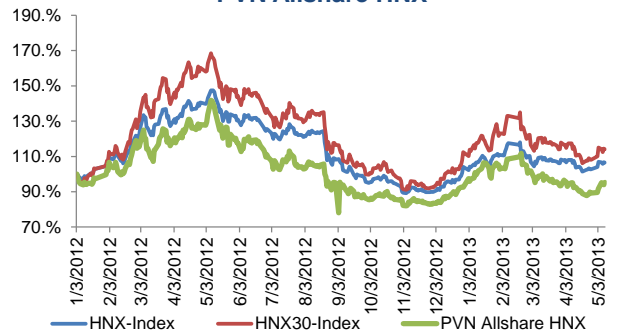
www.pvnindex.vn



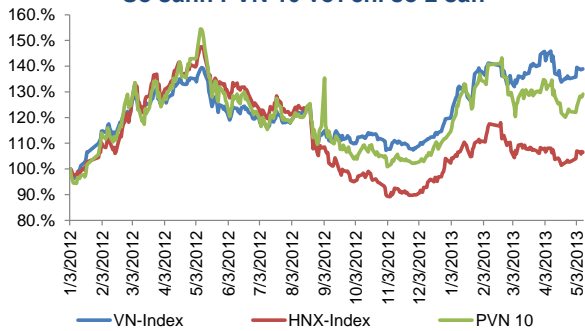
So sánh các chỉ số trên HSX với PVN Allshare HSX



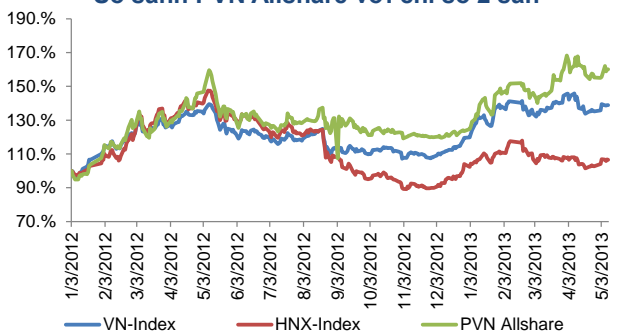
So sánh các chỉ số trên HNX với PVN Allshare HNX



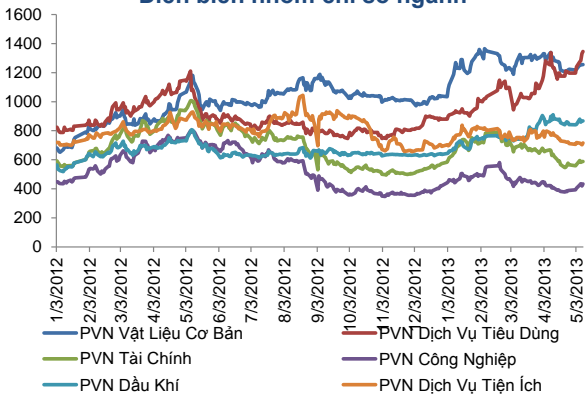
So sánh PVN 10 với chỉ số 2 sàn



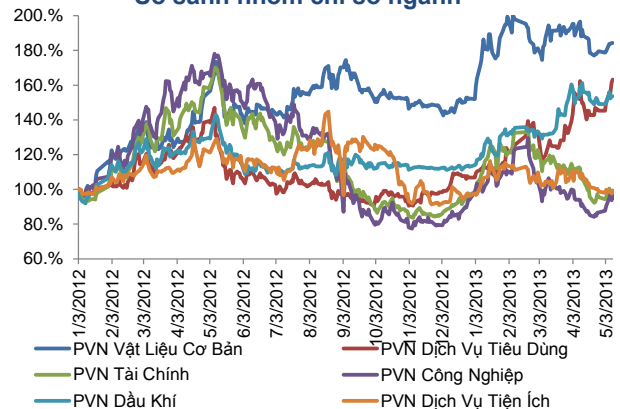
So sánh PVN Allshare với chỉ số 2 sàn



Diễn biến nhóm chỉ số ngành



So sánh nhóm chỉ số ngành



## Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 08 mã cổ phiếu đứng giá, 15 mã giảm giá và 05 mã tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 0.64% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 14.250 triệu đơn vị.

**Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 11/06:**

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	5,200.0	-	0.00	0.46	14.05	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,600.0	800	0.00	0.35	32.73	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2,600.0	173,500	0.00	0.15	0.25	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	19,900.0	328,200	-1.00	1.63	1.32	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	9,600.0	17,200	-4.00	0.89	6.08	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	2,200.0	800	-8.33	0.20	1.22	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	7,900.0	966,100	8.22	0.78	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	17,600.0	470,345	-1.68	1.05	2.63	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	6,700.0	7,665	0.00	1.17	3.06	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	9,100.0	169,600	-2.15	0.58	6.55	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	16,800.0	15,532	1.20	0.72	8.48	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	4,000.0	-	0.00	0.38	1.88	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	17,900.0	2,847,405	-1.10	1.51	4.79	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	5,600.0	3,461,551	-1.75	0.25	2.11	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	62,500.0	793,070	-1.57	5.04	20.03	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	44,600.0	512,560	0.22	2.67	7.20	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	28,900.0	23,000	-0.34	1.33	3.52	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	7,900.0	61,220	1.28	0.68	5.77	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	24,000.0	1,048,890	-2.04	1.37	5.91	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	28,200.0	37,830	0.71	1.38	3.98	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	2,900.0	132,140	3.57	0.28	2.25	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	51,500.0	324,600	-1.90	1.74	10.12	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	8,600.0	883,570	0.00	0.76	10.89	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	5,500.0	1,456,840	-1.79	0.56	50.00	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3,700.0	68,950	0.00	0.35	2.47	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	1,600.0	14,230	0.00	0.14	0.83	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10,700.0	367,840	-2.73	0.81	3.21	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	3,400.0	67,150	-2.86	0.31	2.24	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	4,400.0	6,400	10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	0.00	0.34	N/A	UPCOM

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH

### HSX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
VIC	70,000	68,500	-2.14	490,169,185
REE	27,100	26,500	-2.21	64,632,048
GAS	63,500	62,500	-1.57	49,811,860
HAG	22,700	22,400	-1.32	46,262,256
CTG	20,000	19,500	-2.50	36,482,148

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SVI	40,600	43,400	2,800	6.90
TRC	45,400	48,500	3,100	6.83
TAC	42,600	45,500	2,900	6.81
TDW	13,400	14,300	900	6.72
VPH	6,000	6,400	400	6.67

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
COM	29,000	27,000	-2,000	-6.90
TMS	29,400	27,400	-2,000	-6.80
CLP	4,500	4,200	-300	-6.67
NHW	9,000	8,400	-600	-6.67
SVT	7,500	7,000	-500	-6.67

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VIC	427,494	KDC	48,644
KDC	48,313	HPG	19,526
HPG	15,527	VIC	18,428
SBT	13,084	DPM	14,083
DPR	10,100	BVH	10,916

### HNX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
PVS	18,100	17,900	-1.10	51,037
SHB	7,300	7,200	-1.37	40,342
SCR	8,100	8,100	0.00	31,188
KLS	9,200	9,100	-1.09	29,965
VND	9,500	9,600	1.05	26,521

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
HHL	800	900	100	12.50
GBS	2,000	2,200	200	10.00
MMC	3,000	3,300	300	10.00
KTT	3,100	3,400	300	9.68
WSS	4,200	4,600	400	9.52

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
THV	600	500	-100	-16.67
CTA	3,000	2,700	-300	-10.00
SJM	2,000	1,800	-200	-10.00
PRC	8,100	7,300	-800	-9.88
PPP	9,200	8,300	-900	-9.78

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VND	9,351	KLS	9,601
PVS	1,029	PVS	2,700
PMC	981	AAA	1,028
VCG	956	VNR	962
PVX	612	SDT	615

# KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

**Phòng Phân tích**

**E -mail: [research@psi.vn](mailto:research@psi.vn)**

**Tel: (84-4) 3934 3888**



**PSI**

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

*Trụ sở chính:*

**18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999**

*Chi nhánh TP.HCM:*

**Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969**

*Chi nhánh Vũng Tàu:*

**Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521**

*Chi nhánh Đà Nẵng:*

**Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339**